

Số: /BC-VHXXH

Yên Nghĩa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả tổng hợp đề nghị nâng lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức,
người lao động của các đơn vị thuộc UBND phường Quý III, IV năm 2025**

Kính gửi: Thành viên Hội đồng xét nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (*được thành lập theo Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của UBND phường Yên Nghĩa*)

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND phường Yên Nghĩa về việc tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và lao động hợp đồng tại các cơ quan, tổ chức hành chính; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường Yên Nghĩa năm 2025;

Thực hiện Văn bản số 615/UBND-VHXXH ngày 19/11/2025 của UBND phường Yên Nghĩa về việc thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND phường.

Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, tổng hợp hồ sơ đề nghị xét nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị thuộc UBND phường quý III, IV năm 2025. Kết quả:

1. Tổng số hồ sơ được đề nghị: 26
 - Tổng số hồ sơ đủ điều kiện: 26
 - Tổng số hồ sơ không đủ điều kiện: 0
2. Các biểu tổng hợp:
 - Biểu số 01: Tổng hợp kết quả rà soát đề nghị nâng lương trước thời hạn năm 2025.

- Biểu số 02: Danh sách cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện đề nghị nâng lương trước thời hạn Quý III và IV năm 2025.

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp báo cáo Hội đồng nâng lương trước hạn phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐ nâng lương trước thời hạn;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Lê Quang Thoan

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG TRƯỚC HẠN NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-VHXX ngày /12/2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

TT	Đơn vị	Tổng số chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 (Có cộng cả người hoạt động không chuyên trách)	Tổng số CBCC, VC, NLD được đề nghị			Tổng số người đủ điều kiện nâng lương trước hạn	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
			Tổng số	Chia ra				
				Quý I, II	Quý III, IV			
1	Văn phòng HĐND&UBND	27	3	2	1	3	11.1	
2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	30	1		1	1	3.3	
3	Phòng Văn hóa - Xã hội	10	0			0	0.0	
4	Ban CHQS	6	0			0	0.0	
5	Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng	18	0			0	0.0	
6	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	11	1	1		1	9.1	
7	Trạm Y tế	37	0			0	0.0	
8	MN Đồng Dương	40	2	0	2	2	5.0	
9	MN Đồng Mai	53	3	2	1	3	5.7	
10	MN Hòa Bình	34	2	1	1	2	5.9	
11	MN Lê Trọng Tấn	71	6	1	5	6	8.5	
12	MN Yên Hòa	44	3	1	2	3	6.8	
13	MN Yên Nghĩa	44	1	0	1	1	2.3	
14	MN Yên Nghĩa I	43	2	2	0	2	4.7	
15	TH Đồng Mai I	39	3	1	2	3	7.7	
16	TH Đồng Mai II	32	1	1	0	1	3.1	
17	TH Lê Trọng Tấn	42	1	0	1	1	2.4	
18	TH Yên Nghĩa	77	7	2	5	7	9.1	
19	THCS Đồng Mai	65	2	1	1	2	3.1	
20	THCS Yên Nghĩa	111	4	1	3	4	3.6	
	Tổng cộng	834	42	16	26	42	5.0	

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC QUÝ III VÀ IV NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-VHXX ngày 19/12/2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Tên ngạch lương hiện hưởng	Mã ngạch	Lương hiện lĩnh			Đề nghị nâng lương trước hạn năm 2025			Số tháng đề nghị nâng sớm	Thành tích đạt được	Quyết định khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền <i>(ghi rõ số QĐ, ngày tháng năm ban hành)</i>	Ghi chú
								Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau	Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I. KHỐI HÀNH CHÍNH																	
1	Dương Hồng Phú	Nam	19/01/1980	Công chức	Phòng KTHĐT	Chuyên viên	01.003	6	3.99	1/5/2023	7	4.32	1/12/2025	6	CSTĐ cơ sở	7395/QĐ-UBND của UBND quận Hà Đông	
2	Vũ Thị Kiều Trang	Nữ	01/4/1989	Công chức	Văn phòng HĐND&UBND	Chuyên viên	01.003	3	3.00	25/1/2023	4	3.33	25/7/2025	6	CSTĐ cơ sở	5308/QĐ-UBND của UBND quận Hà Đông	
II. KHỐI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP																	
1	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	15/02/1990	Giáo viên	Mầm non Đồng Dương	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3,03	01/05/2023	5	3,34	01/11/2025	6	CSTĐ cơ sở	4737/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND quận Hà Đông	
2	Nguyễn Thị Huyền Thanh	Nữ	14/04/1990	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Đồng Dương	Nhân viên kỹ thuật	01.007	5	2,66	01/02/2024	6	2,86	01/10/2025	4	CSTĐ cơ sở	2813/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND quận Hà Đông	
3	Đoàn Thị Tâm	Nữ	01/06/1981	Nhân viên nấu ăn	Mầm non Đồng Mai	Nhân viên kỹ thuật	01.007	7	3,06	01/04/2024	8	3,26	01/12/2025	4	CSTĐ cơ sở	2813/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND quận Hà Đông	
4	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	20/01/1975	Giáo viên	Mầm non Hòa Bình	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	7	3,96	01/02/2023	8	4,27	01/08/2025	6	CSTĐ cơ sở	3569/QĐ-UBND ngày 01/07/2022 của UBND quận Hà Đông	
5	Nguyễn Thị Lý	Nữ	29/04/1989	Giáo viên	Mầm non Lê Trọng Tấn	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3,03	01/03/2023	5	3,34	01/09/2025	6	CSTĐ cơ sở	4737/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND quận Hà Đông	
6	Đinh Thị Vân	Nữ	13/08/1989	Giáo viên	Mầm non Lê Trọng Tấn	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3,03	01/03/2023	5	3,34	01/09/2025	6	CSTĐ cơ sở	4737/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND quận Hà Đông	
7	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	29/04/1991	Giáo viên	Mầm non Lê Trọng Tấn	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3,03	01/03/2023	5	3,34	01/09/2025	6	CSTĐ cơ sở	4469/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 của UBND quận Hà Đông	

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Tên ngạch lương hiện hưởng	Mã ngạch	Lương hiện lĩnh			Đề nghị nâng lương trước hạn năm 2025			Số tháng đề nghị nâng sớm	Thành tích đạt được	Quyết định khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ số QĐ, ngày tháng năm ban hành)	Ghi chú
								Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau	Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
8	Vũ Thị Thu	Nữ	25/07/1993	Giáo viên	Mầm non Lê Trọng Tấn	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	2	2,41	01/03/2023	3	2,72	01/09/2025	6	CSTĐ cơ sở	4469/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 của UBND quận Hà Đông	
9	Đặng Thu Vịnh	Nữ	03/07/1995	Giáo viên	Mầm non Lê Trọng Tấn	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	2	2,41	01/05/2023	3	2,72	01/11/2025	6	CSTĐ cơ sở	4469/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 của UBND quận Hà Đông	
10	Nguyễn Thu Diệp	Nữ	30/03/1986	Giáo viên	Mầm non Yên Hòa	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3,03	01/03/2023	5	3,34	01/09/2025	6	CSTĐ cơ sở	3569/QĐ-UBND ngày 01/07/2022 của UBND quận Hà Đông	
11	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	09/01/1991	Giáo viên	Mầm non Yên Hòa	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3,03	01/04/2023	5	3,34	01/10/2025	6	CSTĐ cơ sở	4737/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND quận Hà Đông	
12	Phạm Thị Minh	Nữ	19/08/1985	Giáo viên	Mầm non Yên Nghĩa	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	6	3,65	01/03/2023	7	3,96	01/09/2025	6	CSTĐ cơ sở	3569/QĐ-UBND ngày 01/07/2022 của UBND quận Hà Đông	
13	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	21/11/1989	Giáo viên	Tiểu học Đồng Mai I	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	2,34	01/06/2023	2	2,67	01/12/2025	6	CSTĐ cơ sở	3569/QĐ-UBND ngày 01/07/2022 của UBND quận Hà Đông	
14	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	28/05/1997	Giáo viên	Tiểu học Đồng Mai I	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	2,34	01/06/2023	2	2,67	01/12/2025	6	CSTĐ cơ sở	2813/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND quận Hà Đông	
15	Trịnh Thị Hậu	Nữ	21/01/1994	Giáo viên	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	2	2,67	01/06/2023	3	3,00	01/12/2025	6	CSTĐ cơ sở	4469/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 của UBND quận Hà Đông	
16	Chu Thị Thu Huyền	Nữ	28/04/1976	Giáo viên	Tiểu học Yên Nghĩa	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	6	3,99	01/01/2023	7	4,32	01/07/2025	6	CSTĐ cơ sở	2012/QĐ-UBND ngày 03/06/2025 của UBND quận Hà Đông	
17	Ngô Thị My	Nữ	25/03/1996	Giáo viên	Tiểu học Yên Nghĩa	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	2,34	01/04/2023	2	2,67	01/10/2025	6	CSTĐ cơ sở	2813/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND quận Hà Đông	
18	Nguyễn Thị Thuyết	Nữ	07/07/1985	Giáo viên	Tiểu học Yên Nghĩa	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	5	3,66	01/06/2023	6	3,99	01/12/2025	6	CSTĐ cơ sở	3569/QĐ-UBND ngày 01/07/2022 của UBND quận Hà Đông	

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Tên ngạch lương hiện hưởng	Mã ngạch	Lương hiện lĩnh			Đề nghị nâng lương trước hạn năm 2025			Số tháng đề nghị nâng sớm	Thành tích đạt được	Quyết định khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ số QĐ, ngày tháng năm ban hành)	Ghi chú
								Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau	Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
19	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	11/10/1997	Giáo viên	Tiểu học Yên Nghĩa	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	2,34	01/06/2023	2	2,67	01/12/2025	6	CSTD cơ sở	4469/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 của UBND quận Hà Đông	
20	K Thị Xuân Hương	Nữ	22/08/1995	Giáo viên	Tiểu học Yên Nghĩa	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	2,34	01/06/2023	2	2,67	01/12/2025	6	CSTD cơ sở	2012/QĐ-UBND ngày 03/06/2025 của UBND quận Hà Đông	
21	Trần Thị Thanh	Nữ	11/01/1989	Giáo viên	THCS Đồng Mai	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33	01/01/2023	5	3,66	01/07/2025	6	CSTD cơ sở	2012/QĐ-UBND ngày 03/06/2025 của UBND quận Hà Đông	
22	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	10/05/1991	Giáo viên	THCS Yên Nghĩa	GVTHCS hạng III	V.07.04.32	4	3,33	01/05/2023	5	3,66	01/11/2025	6	CSTD cơ sở	4737/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND quận Hà Đông	
23	Đặng Kim Thi	Nữ	12/07/1988	Giáo viên	THCS Yên Nghĩa	GVTHCS hạng III	V.07.04.32	4	3,33	01/09/2023	5	3,66	01/09/2025	12	Bằng khen Trung ương Đoàn TNCS HCM	310/QĐ-TWĐTN ngày 23/08/2022 của BCH Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	
24	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	20/10/1980	Giáo viên	THCS Yên Nghĩa	GVTHCS hạng II	V.07.04.31	3	4,68	01/03/2023	4	5,02	01/09/2025	6	CSTD cơ sở	4469/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 của UBND quận Hà Đông	